

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HS - ST

Ngày 30 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Lý Thị Dín

Bà: Trần Thị Thu Hương

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án H sự thụ lý số 44/2018/TLST-HS ngày 05/10/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 17/10/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng K – Sinh ngày: 14/7/1984 tại thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Nơi cư trú: Thôn K1, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đỗ Đức T; Sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị G; Sinh năm 1954. Cùng trú tại: Xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Có vợ thứ nhất : Trần Thị N; Sinh năm 1987.

Trú tại: Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang (Đã ly hôn).

Vợ thứ 2: Vương Thị O; Sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn K1, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân sáu năm 2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo bản án số 299/2009/HSST ngày 07/12/2009. Năm 2011 bị cáo đã chấp hành xong H phạt tù và án phí H sự sơ thẩm.

Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án H sự sơ thẩm số 79/2013/HSST ngày 08/11/2013. Đến ngày 29/01/2016 bị cáo đã chấp hành xong H phạt tù và khoản tiền án phí H sự sơ thẩm. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 15/6/2018 thì bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/6/2018, tạm giam ngày 24/6/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Hoàng Văn H; Lưu Bình L; Vương Thị O - Đều có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Trung Văn M - Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo Đỗ Trọng K tại cơ quan điều tra và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên chiều ngày 13/6/2018 Đỗ Trọng K điều khiển xe máy Hon da Dream II biển kiểm soát 21B1-048.02 của mình từ nhà đi đến thôn B, xã B, huyện B để tìm mua ma túy thì gặp Hoàng Văn H; Sinh năm 1984 là người trú tại thôn N, xã C, thành phố L. Tại đây K hỏi mua ma túy của H và được H bán cho K 01 gói Heroine với giá 100.000đ, trong quá trình mua bán K và H đã cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Ngày 14/6/2018 H gọi điện thoại cho K hỏi "Có ma túy đá bán không, bán cho 500.000đ" thì được K trả lời " Ngày mai mới có". Để có ma túy đá bán cho H, tối ngày 14/6/2018 K đi xe máy biển kiểm soát 21B1- 048.02 đến khu vực cầu Cốc Lều thành phố Lào Cai, K đã gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ và mua của người này 500.000đ ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá K đem về nhà tại Thôn K1, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai và đã sử dụng hết 1/3 số ma túy đá đã mua. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/6/2018 K đem số ma túy còn lại đến một căn nhà bỏ hoang thuộc thôn B, xã B, huyện B bán cho Hoàng Văn H với giá 500.000đ và được H hẹn K đến chiều quay lại lấy tiền sau.

Đến khoảng 14 giờ ngày 15/6/2018, K tiếp tục đi xe máy biển kiểm soát 21B1-048.02 đến khu vực xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến Km 6 thuộc xã C, huyện B thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ, K đã mua của người này 6.000.000đ Heroine và 1.000.000đ ma túy đá, được người này đồng ý và đưa cho K 01 túi ni lon màu đen bên trong có 01 túi ni lon màu trắng có chứa chất bột khô màu trắng đục K khai là Heroine và 01 túi ni lon

màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, K khai là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy K đem về bếp nhà mình chia cục Herine ra làm 02 cục, 01 cục K cất lại vào túi ni lon màu trắng còn 01 cục K chia thành 69 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc và sau đó K đã lấy ra 01 gói để sử dụng. Tiếp đó K lấy túi ni lon màu trắng chứa ma túy đá ra chia thành 06 gói nhỏ. Sau khi chia xong K lấy 08 gói Heroine và 03 gói ma túy đá cất vào chiếc vỏ đèn pin nhỏ treo vào chùm chìa khóa xe máy, còn lại 60 gói Heroine cùng 01 cục Heroine trong túi ni lon màu trắng chưa chia nhỏ và 03 gói ma túy đá K cho vào 01 túi giả da màu đen, loại nhỏ rồi cho vào cốp xe máy biển kiểm soát 21B1-048.02. Sau đó K đi xe máy đến xã B, huyện B với mục đích bán ma túy để kiếm lời và đến chỗ Hoàng Văn H để lấy số tiền 500.000đ mà K bán ma túy đá cho H trước đó.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày K đến 01 quán nước thuộc thôn B, xã B, huyện B thì gặp Lưu Bình L, tại đây L đã xin K đi nhờ về thành phố Lào Cai, K đồng ý. Sau đó K chở L đi đến ngôi nhà hoang để đòi tiền của Hoàng Văn H, khi đi được khoảng 100 mét L hỏi K " Có ma túy bán không, bán cho một tốp" K trả lời "Có" và dùng xe lấy từ trong chiếc vỏ đèn pin 01 gói Heroine bán cho L với giá 100.000đ, L cầm Heroine và đưa cho K 100.000đ. K cầm tiền cất vào ví thì lúc này bị tổ công tác đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra bộ đội biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai đã chuyển vụ án cho cơ quan điều tra công an huyện B, tỉnh Lào Cai giải quyết theo thẩm quyền.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ của Đỗ Trọng K 01 túi ni lon màu trắng chứa 01 cục chất bột khô màu trắng có khối lượng 3,36 gam; 67 gói giấy bạc chứa chất bột khô màu trắng vón cục có khối lượng 3,80 gam; 06 gói ni lon màu trắng có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 1,15 gam; 01 xe máy Honda Dream II biển kiểm soát 21B1 - 048.02; 01 điện thoại di động Oppo màu đen bên trong lắp 01 sim Vietten; 01 vỏ đèn pin hồng H trụ bằng kim loại màu trắng; 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 túi nhỏ giả da màu đen đã cũ; 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM mang tên Đỗ Trọng K; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Duy T; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị M và 1.290.000đ tiền Việt Nam đang lưu hành; 11 đô la Mỹ; 160 nhân dân tệ tiền Trung Quốc.

Thu giữ của Lưu Bình L 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô màu trắng vón cục có khối lượng 0,08 gam; 01 ví da màu nâu đã cũ; 01 điện thoại di động Oppo màu đen, mặt trước bị vỡ; 220.000đ tiền Việt Nam đang lưu hành; 01 giấy

chứng minh thư nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lưu Bình L.

Tại bản kết luận giám định số 124/GĐMT ngày 16/6/2018 của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,15 gam các hạt tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Đỗ Trọng K là loại chất ma túy Methamphetamine (MA) đã trích mẫu giám định hết 0,07 gam, hoàn lại cơ quan trung cầu giám định 1,08 gam (Ký hiệu M1); 3,36 gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Đỗ Trọng K là loại chất ma túy Heroine, đã trích mẫu giám định hết 0,12 gam hoàn lại cơ quan trung cầu giám định 3,24 gam (Ký hiệu M2); 3,80 gam chất bột khô màu trắng vón cục được gói trong 67 gói giấy bạc thu giữ của Đỗ Trọng K là loại chất ma túy Heroine đã trích mẫu giám định hết 0,27 gam, hoàn lại cơ quan trung cầu giám định 3,53 gam (Ký hiệu M3). Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Ký hiệu M1, M2, M3) được niêm phong bằng 01 bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai.

Tại bản kết luận giám định số 125/GĐMT ngày 16/6/2018 của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai kết luận 0,08 gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lưu Bình L là loại chất ma túy Heroine đã sử dụng hết trong giám định không hoàn lại cơ quan trung cầu giám định.

Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Trọng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b, c, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật H sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Trọng K và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng K phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm b, c, p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật H sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng K từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về H phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật H sự phạt bị cáo Đỗ Trọng K từ 5 đến 10 triệu đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho Đỗ Trọng K 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM mang tên Đỗ Trọng K; Trả cho anh Nguyễn Duy T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Duy T; Trả cho chị Nguyễn Thị M 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị M; Trả cho anh Hoàng Văn L 01 biển kiểm soát xe mô tô 21B1- 048.02.

Theo biên bản về việc trả lại tài liệu đồ vật ngày 05/9/2018. Đến nay những người này không có ý kiến gì, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Đối với 01 xe máy Honda Dream II không biển kiểm soát; 01 điện thoại di động Oppo màu đen bên trong lắp 01 sim Vietten thu giữ của Đỗ Trọng K, đây là tài sản bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật H sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng H sự tuyên tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 vỏ đèn pin hồng H trụ bằng kim loại màu trắng; 01 túi nhỏ giả da màu đen đã cũ thu giữ của Đỗ Trọng K đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội là vật chứng không có giá trị do vậy Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật H sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng H sự tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ là tiền K bán ma túy cho Lưu Bình L mà có cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại là 1.190.000đ; 11 đô la Mỹ; 160 nhân dân tệ tiền Trung Quốc, hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự, huyện B. Đây là số tiền thu giữ của Đỗ Trọng K đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ số tiền trên của K để đảm bảo thi hành án.

Tuyên tịch thu 1,08 gam Methamphetamine (MA) (Ký hiệu M1); 3,24 gam Heroine (Ký hiệu M2); 3,53 gam Heroine (Ký hiệu M3). Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Ký hiệu M1, M2, M3) được niêm phong bằng 01 bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B để tiêu hủy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng H sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Do biết nhau từ trước ngày 14/6/2018 Hoàng Văn H là người trú tại thôn Nhón 1, xã Cam Đường, thành Phố Lào Cai gọi điện thoại cho

Đỗ Trọng K hỏi "Có ma túy đá bán không, bán cho 500.000đ" thì được K trả lời "Ngày mai mới có". Để có ma túy đá bán cho H, tối ngày 14/6/2018 K đi xe máy biển kiểm soát 21B1-048.02 đến khu vực cầu Cốc Lếu thành phố Lào Cai, K đã gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ và mua của người này 500.000đ ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá K đem về nhà tại Thôn K1, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai và đã sử dụng hết 1/3 số ma túy đã mua. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/6/2018 K đem số ma túy còn lại đến một căn nhà bỏ hoang thuộc thôn B, xã B, huyện B bán cho Hoàng Văn H với giá 500.000đ và được H hẹn K chiều quay lại lấy tiền sau.

Đến khoảng 14 giờ ngày 15/6/2018, K tiếp tục đi xe máy biển kiểm soát 21B1-048.02 đến khu vực xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến Km 6 thuộc xã C, huyện B thì gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ K đã mua của người này 6.000.000đ Heroine và 1.000.000đ ma túy đá. Sau khi mua được ma túy K đem về bếp nhà mình chia cục Heroine ra làm 02 cục, 01 cục K cất lại vào túi ni lon màu trắng còn 01 cục K chia thành 69 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc và sau đó K đã lấy ra 01 gói để sử dụng. Tiếp đó K lấy túi ni lon màu trắng chứa ma túy đá ra chia thành 06 gói nhỏ. Sau khi chia xong K lấy 08 gói Heroine và 03 gói ma túy đá cất vào chiếc vỏ đèn pin nhỏ treo vào chùm chìa khóa xe máy, còn lại 60 gói Heroine cùng 01 cục Heroine trong túi ni lon màu trắng chưa chia nhỏ và 03 gói ma túy đá K cho vào 01 túi giả da màu đen loại nhỏ rồi cho vào cốp xe máy biển kiểm soát 21B1-048.02. Sau đó K đi xe máy đến xã B, huyện B với mục đích bán ma túy để kiếm lời và đến chỗ Hoàng Văn H để lấy số tiền 500.000đ mà K bán ma túy đá cho H trước đó. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày K đến 01 quán nước thuộc thôn B, xã B, huyện B thì gặp Lưu Bình L, tại đây L đã xin K đi nhờ về thành phố Lào Cai, K đồng ý. Sau đó K chở L đi đến ngôi nhà hoang để đòi tiền của Hoàng Văn H, khi đi được khoảng 100 mét L hỏi K " Có ma túy bán không bán cho một tép" K trả lời "Có" và dừng xe lấy từ trong chiếc vỏ đèn pin 01 gói Heroine bán cho L với giá 100.000đ, L cầm Heroine và đưa cho K 100.000đ. K cầm tiền cất vào ví thì lúc này bị tổ công tác đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 124/GĐMT ngày 16/6/2018 của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,15 gam các hạt tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Đỗ Trọng K là loại chất ma túy Methamphetamine (MA) đã trích mẫu giám định hết 0,07 gam, hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định 1,08 gam; 7,16 gam chất bột khô màu trắng vốn cục thu giữ của Đỗ Trọng K là loại chất ma túy Heroine, đã trích mẫu giám định hết 0,39 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định 6,77 gam.

Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Ký hiệu M1, M2, M3) được niêm phong bằng 01 bì thư của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai có ghi " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong vụ Đỗ Trọng K có hành vi phạm tội về ma túy phát hiện thu giữ ngày 15/6/2018 của Đỗ Trọng K". Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Tại bản kết luận giám định số 125/GĐMT ngày 16/6/2018 của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai kết luận 0,08 gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lưu Bình L là loại chất ma túy Heroine đã sử dụng hết trong giám định không hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra Đỗ Trọng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với 03 tình tiết định khung theo điểm b, c, p Khoản 2 Điều 251 BLHS là " Phạm tội 02 lần trở lên"; "Đối với 02 người trở lên" và " Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ h đến o khoản này".

Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội nhưng truy tố bị cáo về tình tiết định khung H phạt "Đối với 02 người trở lên" là chưa chính xác. Bởi lẽ tại phiên tòa cũng như những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều xác định bị cáo Đỗ Trọng K có 01 lần bán ma túy đá cho Hoàng Văn H vào khoảng 10 giờ sáng ngày 15/6/2018 và 01 lần bán Heroine cho Lưu Bình L vào chiều ngày 15/6/2018. Do vậy bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm H sự với 02 tình tiết định khung H phạt là " Phạm tội 02 lần trở lên" và tình tiết định khung " Có hai chất ma túy trở lên..." theo điểm b, P khoản 2 Điều 251 Bộ luật H sự là có căn cứ đúng quy định. Mặt khác theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.4 khoản 2 Mục I thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BCA ngày 24/12/2007 thì tình tiết " Phạm tội đối với nhiều người" được hiểu là trong một lần phạm tội, người phạm tội đã thực hiện tội phạm đối với từ hai người trở lên". Do vậy Hội đồng xét xử chỉ xét xử đối với bị cáo Đỗ Trọng K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với 02 tình tiết định khung H phạt là "Phạm tội 02 lần trở lên" và tình tiết " Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ h đến o khoản này" theo quy định tại Điểm b, P Khoản 2 Điều 251 Bộ luật H sự là có căn cứ đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất sâu đến tình H trật tự, trị an ở địa phương, gây bức súc trong quần chúng nhân

dân. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ. Mặt khác bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu. Năm 2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt Đổ Trọng K 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 299/2009/HSST ngày 07/12/2009. Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án H sự sơ thẩm số 79/2013/HSST ngày 08/11/2013. Đến ngày 29/01/2016 bị cáo đã chấp hành xong H phạt tù và khoản tiền án phí H sự sơ thẩm. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 15/6/2018 thì bị cáo đã được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong H phạt tù trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà bị cáo lại tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc và lên một mức án phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Liên quan trong vụ án còn có Hoàng Văn H là người đã bán cho Đổ Trọng K 01 gói Heroine vào ngày 13/6/2018 và H mua 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) (MA) có trọng lượng là 0,77 gam của bị cáo Đổ Trọng K vào sáng ngày 15/6/2018 với giá 500.000đ. Chiều ngày 15/6/2018 Hoàng Văn H đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị truy tố xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trong một vụ án khác. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với Hoàng Văn H trong vụ án này.

Đối với Lưu Bình L là người đã mua của Đổ Trọng K 01 gói Heroine có trọng lượng 0,08 gam để sử dụng. Xét thấy khối lượng Heroine không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm H sự. Do vậy cơ quan điều tra công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 24/6/2018 bằng H thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Lưu Bình L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Nên hội đồng xét xử không đề cập quyết.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đổ Trọng K ở cầu Cốc Lếu, thành phố Lào Cai và người đàn ông đã bán ma túy cho K ở xã C, huyện B. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này. Nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm H sự đối với bị cáo: Bị cáo Đổ Trọng K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm H sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật H sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm H sự đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật H sự đó là " Thành khẩn khai báo".

[5] Về H phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu: 1,08 gam Methamphetamine (MA) (Ký hiệu M1); 3,24 gam Heroine (Ký hiệu M2); 3,53 gam Heroine (Ký hiệu M3). Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Ký hiệu M1, M2, M3) được niêm phong bằng 01 phong bì của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ lưu hành để tiêu hủy;

Tịch thu: 01 vỏ đèn pin hồng Hình trụ bằng kim loại màu trắng; 01 túi nhỏ giả da màu đen đã cũ thu giữ của Đỗ Trọng K đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội là vật chứng không có giá trị sử dụng do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Tịch thu: 01 xe máy Honda Dream II không biển kiểm soát Số khung: RLHH0805AY217759, số máy: HA08E-167936; 01 điện thoại di động Oppo màu đen màn Hình cảm ứng số IMEI 1: 863008035820850; Số IMEI 2: 863008035820843 bên trong lắp 01 sim Viettel có dãy số 898404800003190381 thu giữ của Đỗ Trọng K, đây là công cụ phương tiện bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.290.000đ tiền Việt Nam đang lưu hành được niêm phong trong 01 phong bì của đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai, hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B trong đó có 100.000đ là tiền K bán ma túy cho Lưu Bình L mà có Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; Số tiền còn lại là 1.190.000đ (Một triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) VNĐ; 11 đô la Mỹ; 160 nhân dân tệ tiền Trung Quốc đây là số tiền thu giữ của Đỗ Trọng K. Hội đồng xét xử cần tuyên tạm giữ số tiền này của Đỗ Trọng K để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho Đỗ Trọng K 01 ví giả da màu đen đã cũ; 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM mang tên Đỗ Trọng K, Trả cho Nguyễn Duy T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Duy T, Trả cho Nguyễn Thị M 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị M, Trả cho Hoàng Văn L 01 biển kiểm soát xe mô tô 21B1- 048.02. Theo biên bản về việc trả lại tài liệu đồ vật ngày 05/9/2018 (BL 165, 166, 167, 169). Đến nay những người

này không có ý kiến gì, Viện kiểm sát không đề cập giải quyết. Nên hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng K phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Về H phạt:

Áp dụng Điều b, p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật H sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng K 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành H phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/6/2018.

2. Về H phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật H sự phạt bị cáo Đỗ Trọng K 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật H sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng H sự:

Tuyên tịch thu 1,08 gam Methamphetamine (MA) (Ký hiệu M1); 3,24 gam Heroine (Ký hiệu M2); 3,53 gam Heroine (Ký hiệu M3). Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Ký hiệu M1, M2, M3) được niêm phong bằng 01 phong bì của phòng kỹ thuật H sự công an tỉnh Lào Cai mặt trước có ghi " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong vụ Đỗ Trọng K có hành vi phạm tội về ma túy phát hiện (Thu giữ) ngày 15/6/2018 tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai" hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B để tiêu hủy;

Tịch thu: 01 vỏ đèn pin hồng H trụ bằng kim loại màu trắng; 01 túi nhỏ giả da màu đen đã cũ thu giữ của Đỗ Trọng K là vật chứng không có giá trị sử dụng. Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B để tiêu hủy.

Tịch thu: 01 xe máy Honda Dream II không biển kiểm soát Số khung: RLHH0805AY217759, số máy: HA08E-167936; 01 điện thoại di động Oppo màu đen màn H cảm ứng số IMEL 1: 863008035820850; Số IMEL 2: 863008035820843 bên trong lắp 01 sim Viettenl có dãy số 898404800003190381 và 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Trọng K. Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B để sung vào ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.190.000đ (Một triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) VNĐ; 11 đô la Mỹ; 160 nhân dân tệ tiền Trung Quốc được niêm phong trong 01 phong bì của đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai, hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng H sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Trọng K phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí H sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Trại Tạm giam công an tỉnh Lào Cai;
- PC 81;
- THA HS - DS (3);
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA- VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Như Long